

**KP PANEL**

**PROFILE**

**KP E&C**

**CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP**

1 Giá cả hợp lý  
Good Price

2 Nhanh  
Quickly

3 Chính xác  
Exactly



Mr. Kwon Young Woon

President/Tổng Giám Đốc

30 KP PANEL - KP E&C  
năm kinh nghiệm  
years experience

CHẤT LƯỢNG  
High quality

TRUNG THỰC  
Truthful



THÂN THIỆN  
Friendly

## LỜI GIỚI THIỆU , TRIẾT LÝ KINH DOANH INTRODUCE & BUSINESS

Công ty TNHH Cơ Khí và Xây Dựng KP (KP ENC - KP Panel) là nhà sản xuất Panel cách âm, cách nhiệt, chống cháy hàng đầu của Hàn Quốc tại Việt Nam với 100% vốn đầu tư nước ngoài. Với dây chuyền công nghệ sản xuất hiện đại bậc nhất Hàn Quốc và kinh nghiệm 30 năm tại Hàn Quốc, gần 20 năm tại Việt Nam, KP Panel cung cấp cho thị trường xây dựng nhà công nghiệp Việt Nam và quốc tế những sản phẩm panel chất lượng cao nhất, đúng tiêu chuẩn Hàn Quốc, đáng tin cậy, giá cả kinh tế.

KP panel cũng là công ty chuyên thi công xây dựng công nghiệp, lắp đặt panel áp dụng phương pháp thi công chất lượng cao của Hàn Quốc với đội ngũ công nhân, kỹ thuật lành nghề, có tâm, đã hoàn thiện nhiều dự án tại Việt Nam và Châu Á.

Với triết lý kinh doanh: Chất Lượng - Trung Thực - Thân Thiện, KP Panel đã đưa ra phong cách làm việc nhanh chóng, chính xác, hiệu quả, giá cả hợp lý đưa sản phẩm KP Panel nhanh chóng có thương hiệu và uy tín hàng đầu trên thị trường Việt Nam và dần tiến xa vào thị trường thế giới tại các nước Cambodia, Lào, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ.

KP Engineering and Construction Co. LTD., (KP ENC - KP Panel) is the first company of Korean heat and sound insulation and fire protection Panel manufacturer in Vietnam with 100% foreign investment. With the most modern and high technical Panel Production Line and 30- years- experience in Korea, nearly 15- years experience in Vietnam; KP Panel supplies for construction markets in Vietnam and international the most trustable high quality and reasonable price panel true to Korean Panel standard.

KP ENC is professional at industrial factory building work. KP ENC installs panel by Korean standard with the experienced workers ever made many industrial construction buildings in Vietnam and Asia.

By the business philosophy: High quality Truthful Friendly, KP ENC works quickly exactly effectively economically; supplying the best insulation and fire protection panels in Vietnam and other countries as Cambodia, Laos, Japan, Korea, India...

# LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TY

## COMPANY HISTORY OF FOUNDATION & DEVELOPMENT

Năm 2007 **Công ty TNHH Korea Panel Việt Nam** ra đời tại Miền Nam Việt Nam với Nhà máy sản xuất Korea Panel tại địa chỉ KCN Tân Khai 45ha, Thanh Bình, Bình Long, Bình Phước. Năm 2011 đổi tên thành Công ty TNHH Cơ Khí và Xây Dựng KP, có văn phòng đại diện tại số 254, Đường D5, phường 25, quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh. Công ty chuyên sản xuất Panel EPS phổ thông, Panel EPS chống cháy lan, cung cấp và thi công xây dựng công nghiệp tại các tỉnh phía Nam Việt Nam và Cambodia.

After finishing many projects for Posco ENC company in Vietnam, KP ENC was established by the name Korea Panel Vietnam Co., LTD in 2007 located at Tan Khai 45ha Industrial Park, Thanh Binh commune, Binh Long district, Binh Phuoc province. Representative office was at 254 D5, 25 Ward, Binh Thanh district, Hochiminh City. Korea Panel Vietnam supplied EPS insulation and fire protection panels for the South of Vietnam and Cambodia and did construction factory building work.

2007

2004

**KP Panel** chính thức có mặt tại Việt Nam từ năm 2004 với dự án Y tế Hà Nội - Nhà máy sản xuất Vắc-xin Viện Dịch Tế Trung Ương Số 1 -Yecxanh, Hai Bà Trưng, Hà Nội. **KP ENC** officially starts business in Vietnam since 2004 by the project Supply & Installation Panel for the Factory producing Vaccine of Hanoi Medical at No.1 Yecxanh Hai Ba Trung Hanoi

Năm 2018 **KP Panel** chính thức lắp đặt thêm dây chuyền sản xuất Panel bông sợi thủy tinh hiện đại nhất với vốn đầu tư trên 30 tỉ đồng, cho ra những sản phẩm panel chất lượng cao nhất, giá rẻ nhất so với sản phẩm nhập khẩu và các loại panel bông thủy tinh khác trên thị trường Việt Nam.

Cũng năm 2018 Logo **Korea Panel** đã chính thức được đăng ký tại Cục Sở Hữu Trí Tuệ Việt Nam với chứng nhận số 3257/2018/QTG

In 2018, KP ENC Hanoi bought a new modern high technic Glass wool Panel Production Line with the investment over 30 billion VND. KP ENC Hanoi can supplies the best quality, cheapest price glass wool panels for Vietnam panel market comparing to other producers in Vietnam and imported panels.

KP ENC also registered the logo of KP ENC Company at Vietnam Intellectual Property Department in 2018. The logo is Korea Panel by the No. 3257/2018/QTG

2018

2013

**Trong suốt 15 năm liên tục KP Panel đã được đối tác khách hàng tin tưởng, yêu mến và ủng hộ. KP Panel cũng không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến công nghệ sản xuất và thi công xây dựng đưa KP Panel lên một tầm cao mới.**

Năm 2013 KP Panel thành lập chi nhánh tại Miền Bắc Việt Nam là Công ty TNHH Cơ Khí KP - Chi nhánh Hà Nội với Nhà máy sản xuất Korea Panel tại KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Hoàn Sơn, Tiên Du, Bắc Ninh.

In 2013, Korea Panel Vietnam Co., LTD changed the name into KP Engineering and Construction Co., LTD (KP ENC) to focus on supplying & installing panels for big construction building projects.

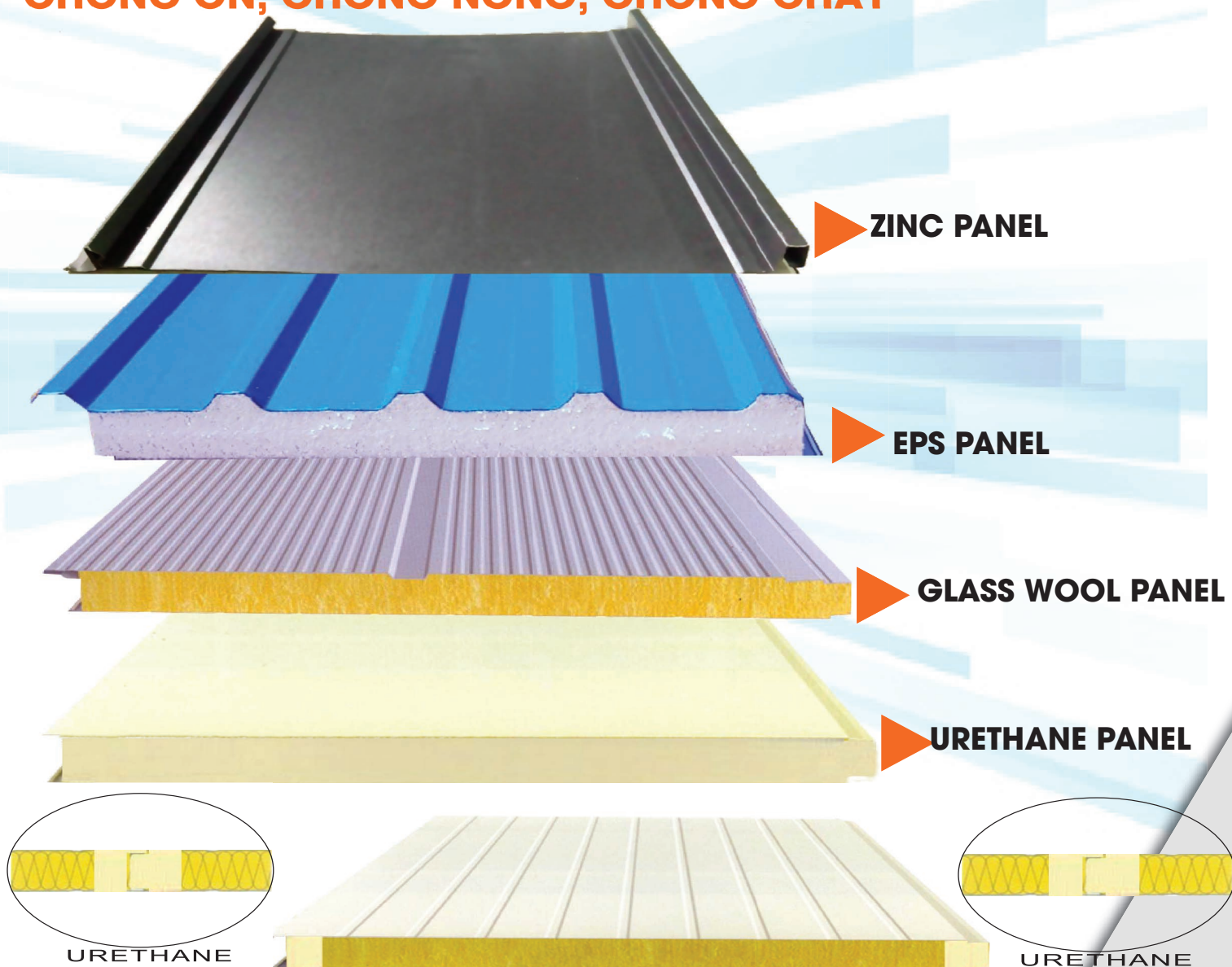
Five years later, KP ENC opened the branch company and factory in the North of Vietnam named KP Engineering and Construction Hanoi Branch (KP ENC Hanoi) in 2013, located at Dai Dong Hoan Son Industrial park, Hoan Son commune, Tien Du district, Bac Ninh province.

Through 15 years continuously KP Panel has been trusted, loved and supported by many clients. KP ENC also tries the best to improve technic to supply to construction market the best panels with high quality, cheap price, enduring products.

# SẢN XUẤT PANEL EPS THƯỜNG, EPS CHỐNG CHÁY LAN, PANEL BÔNG SỢI THỦY TINH, ZINC PANEL

## MANUFACTURE PANEL

EPS PANEL, GLASS WOOL PANEL, URETHANE PANEL, ZINC PANEL  
**CHỐNG ỒN, CHỐNG NÓNG, CHỐNG CHÁY**



Mỗi năm dây chuyền KP Panel cho ra đời trung bình 500,000 - 800.000m<sup>2</sup> panel, cung cấp cho thị trường xây dựng Nam Bắc Việt Nam những sản phẩm panel đạt tiêu chuẩn chất lượng Hàn Quốc và mức giá hợp lý tại Việt Nam với các loại tấm panel EPS phổ thông, EPS chống cháy lan, Panel bông thủy tinh, Panel bông thủy tinh ngàm PU và các loại panel khác. (Nhà máy Korea panel Bình Phước và nhà máy Korea Panel Bắc Ninh)

KP ENC produced 500,000 - 800,000m<sup>2</sup> each year in average, supplying to Vietnam construction material market all kind of panels with high quality, true to Korea Standard, reasonable price such as normal EPS panels, Fire protection panels, Glass wool panels, Glass wool 2 sides PU panels... by 2 factories in the South and the North of Vietnam. (Binh Phuoc Korea Panel Factory and Bac Ninh Korea Panel Factory)

# CUNG CẤP & THI CÔNG NHÀ PANEL TRÊN TOÀN QUỐC

## SUPPLY & INSTALL SANDWICH PANEL FOR ALL BUILDINGS



**NORMAL  
EPS PANEL**



**ANTI FIRE  
EPS PANEL**



**PU URTHANE  
PANEL**



**GLASS WOOL  
PANEL**



**GLASS WOOL  
PANEL TWO  
SIDE URETHANE**

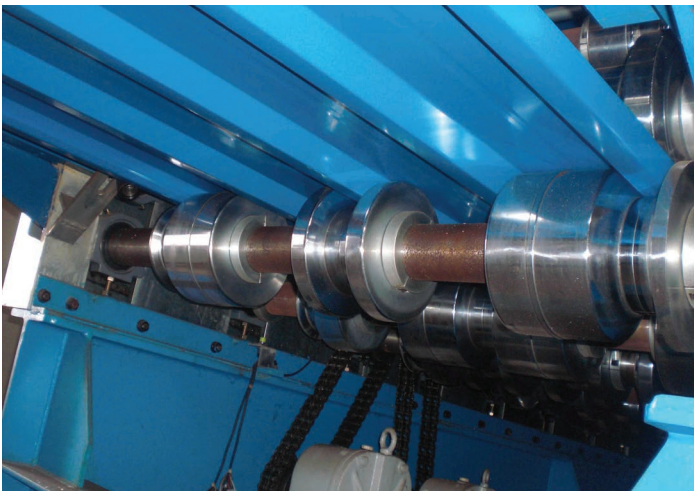
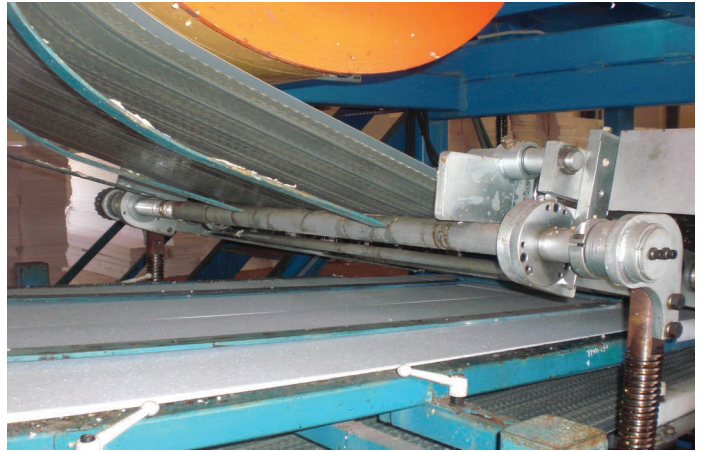


# **DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT PANEL EPS TẠI BẮC NINH & BÌNH PHƯỚC**

## **EPS PANEL PRODUCTION LINE IN BAC NINH & BINH PHUOC**

Công suất máy : 5.000 m<sup>2</sup> panel/ngày - 2 dây chuyền. Xuất xứ dây chuyền công nghệ Hàn Quốc 100%.

Capacity: 5,000 m<sup>2</sup> panel/day - 2 line. Machine lines made in Korea 100%

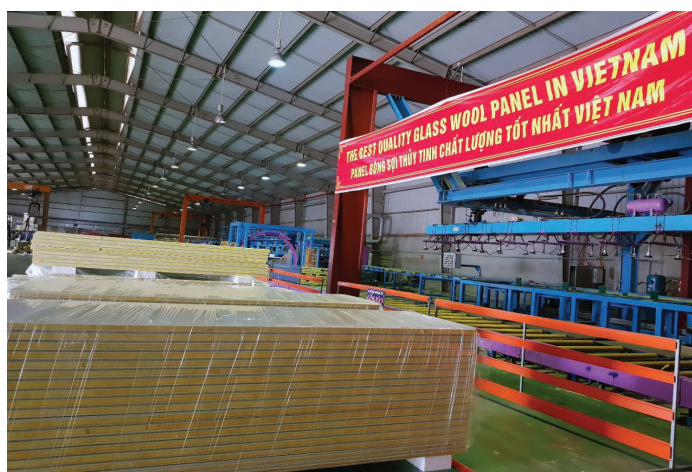


# DÂY CHUYỂN SẢN XUẤT PANEL BÔNG SỢI THỦY TINH TẠI BẮC NINH

## GLASSWOOL PANEL PRODUCTION LINE IN BAC NINH

Công suất máy: 3.000 m<sup>2</sup> panel/ngày. Xuất xứ dây chuyền công nghệ Hàn Quốc 100%.

Capacity: 3,000 m<sup>2</sup> panel/day. Machine line made in Korea 100%.



# TẤM ZINC PANEL

## LỢP MÁI - TƯỜNG BAO

Tấm **ZINC Panel** là tấm lợp mái và bao tường bằng tôn kẽm mạ màu công nghệ cao mới nhất của Hàn Quốc lần đầu được sản xuất tại Việt Nam

Zinc panel is suitable for roof and wall of all houses with the best technical of Korea, the first time produced & supply in Vietnam.



## BÔNG THỦY TINH CUỘN DÙNG LỢP MÁI VÀ TƯỜNG

### GLASSWOOL ROLL FOR ROOF & WALL INSULATION



| Dài/Length<br>M | Kg/ M3 | Rộng/Width<br>MM | Dày/ THK<br>MM |
|-----------------|--------|------------------|----------------|
| 20              | 24     | 1000             | 25             |
| 10              | 24     | 1000             | 50             |
| 10              | 32     | 1000             | 50             |

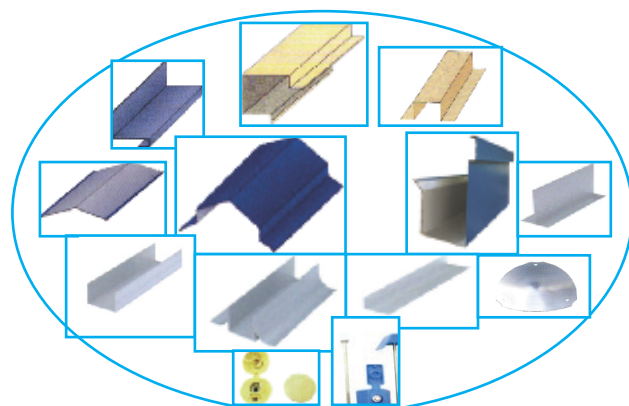
Bông sợi thủy tinh dạng cuộn là một sản phẩm thân thiện với môi trường, đảm bảo không khí trong sạch và môi trường dễ chịu. Bông sợi thủy tinh cuộn được sử dụng nhiều mục đích khác nhau như **cách nhiệt, giữ nhiệt, và tiêu âm, hút thanh tốt**. Sử dụng bông sợi thủy tinh dạng cuộn rất thuận tiện thi công trên các bề mặt phức tạp. Do là dạng cuộn được nén trong bao bì nên **chi phí vận chuyển cũng giảm đi rất nhiều**. Glass wool is an eco - friendly product that helping ensure clean air and pleasant environment.

Glass wool roll is used for various purposes such as Insulation, heat conservation, and sound absorption and can be used conveniently on complex surfaces as well. Shipping costs can reduced, and it can be stored easily using compressed packaging.

### CỬA PANEL & PHỤ KIỆN PANEL/ PANEL DOOR & FLASHING



Cửa đi panel/ Panel doors



Phụ kiện lắp đặt panel mái, tường ngoài, trần và vách bằng nhôm và tôn **gấp mép chống rỉ sét**/ Flashing aluminum or coil

Cửa panel và phụ kiện lắp đặt là một phần không thể thiếu lắp đặt tấm panel tạo nên tính thẩm mỹ đồng bộ. Ưu điểm nổi bật của cửa panel và phụ kiện KP sử dụng vật liệu và phụ kiện theo tiêu chuẩn Hàn Quốc/ **Good point standard Korea**



Cửa trượt panel / Panel hanger door

# CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG PANEL VINACONTROL & KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG CỤC PCCC VIỆT NAM

## QUALITY CERTIFICATE OF KP PANEL FROM VIETNAM MINISTRY OF FIRE-FIGHT POLICE & VINACONTROL

### CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH VINACONTROL SẢN PHẨM PANEL BÔNG THỦY TINH - VINACONTROL

#### CERTIFICATE FOR GLASS WOOL PANEL.

### CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH CỤC PCCC VIỆT NAM SẢN PHẨM PANEL BÔNG THỦY TINH

#### VIETNAM MINISTRY OF FIRE-FIGHTING CERTIFICATE FOR GLASS WOOL PANEL.

**Vinacontrol**  
SINCE 1997

Vinacontrol Hanoi:  
Số 101 Khu, Hanoi  
Tel: (84 24) 39 42 1343 / 39 424 187 / 39 424 2841  
Fax: (84 24) 39 42 1022  
vinacontrolhanoi@vinacontrol.com.vn  
www.vinacontrol.com.vn  
Branches in all main ports of Vietnam

**CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH VỀ PHẨM CHẤT**  
Số: 18A01HN2857-04  
Ngày: 01/08/2018

Người yêu cầu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
Tên hàng: PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY DÂY 50 MM  
Số lượng: 01 MẪU (02 TẤM)  
Ngày yêu cầu giám định: 18/07/2018

**KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH**  
Số: 18A01HN2857-04  
Ngày: 01/08/2018

**BAO BÌ:**  
01 mẫu do chủ hàng mang đến. Mẫu để trên, gồm 01 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 300 \* 1000 \* 50 mm và 01 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 245 \* 1000 \* 50 mm. Trên mẫu có in ký mã hiệu:

**MẪU VẬT LIỆU PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY**  
(HÀ NỘI - PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY)  
CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
ĐƠN VỊ: PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY  
ĐƯỜNG: HÀ NỘI  
HÀ NỘI: 101 KHU, HANOI  
SỐ QUÂN: 2809070000000000  
MÃ SỐ NỘI BỘ: 123 456

**THAY MẶT CÔNG TY**  
**Vinacontrol**

IMPROVE QUALITY. TOWARD SUCCESS

**Vinacontrol**  
SINCE 1997

Vinacontrol Hanoi:  
Số 101 Khu, Hanoi  
Tel: (84 24) 39 42 1343 / 39 424 187 / 39 424 2841  
Fax: (84 24) 39 42 1022  
vinacontrolhanoi@vinacontrol.com.vn  
www.vinacontrol.com.vn  
Branches in all main ports of Vietnam

**CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH VỀ PHẨM CHẤT**  
Số: 18A01HN2857-04  
Ngày: 01/08/2018

Người yêu cầu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
Tên hàng: PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY DÂY 50 MM  
Số lượng: 01 MẪU (02 TẤM)  
Ngày yêu cầu giám định: 18/07/2018

**KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH**  
Số: 18A01HN2857-04  
Ngày: 01/08/2018

**BAO BÌ:**  
01 mẫu do chủ hàng mang đến. Mẫu để trên, gồm 01 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 300 \* 1000 \* 50 mm và 01 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 245 \* 1000 \* 50 mm. Trên mẫu có in ký mã hiệu:

**MẪU VẬT LIỆU PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY**  
(HÀ NỘI - PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY)  
CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
ĐƠN VỊ: PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY  
ĐƯỜNG: HÀ NỘI  
HÀ NỘI: 101 KHU, HANOI  
SỐ QUÂN: 2809070000000000  
MÃ SỐ NỘI BỘ: 123 456

**THAY MẶT CÔNG TY**  
**Vinacontrol**

IMPROVE QUALITY. TOWARD SUCCESS

**BỘ CÔNG AN**  
CỤC ANSỨ PCCC VÀ CNH  
Số: 94/3 AD-PCCC-P7  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;  
Căn cứ Điều 18 Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;  
Xét đề nghị của Trung tâm NCUD KIỂM PCCC thuộc Trường Đại học PCCC về việc kiểm định về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện tại văn bản số 617/CVT.2 ngày 25 tháng 6 năm 2018.

Căn cứ kết quả kiểm định về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện tại biên bản kiểm định ngày 25 tháng 6 năm 2018 tại Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng khoa học và kỹ thuật phòng cháy và chữa cháy, Trường Đại học PCCC.

**CỤC CÁN SÁ PHONG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY VÀ CÁN SÁ CỨU HỘ CHONG NHẬN:**  
Phương tiện: Phương tiện chữa cháy và chữa cháy ghi tại trang 02 của Công ty TNHH cơ khí và xây dựng KP - Chi nhánh Hà Nội, địa chỉ: KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Tại thời điểm kiểm định, số phương tiện máy bơm chữa cháy và thiết bị phụ trợ của đơn vị và phương tiện chữa cháy và chữa cháy sử dụng trong công tác phòng cháy và chữa cháy.

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2019.

**KIỂM TRƯỞNG**  
PHÓ CỤC TRƯỞNG  
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

**Thượng tá Bùi Quang Việt**

**Vinacontrol**  
SINCE 1997

Vinacontrol Hanoi:  
Số 101 Khu, Hanoi  
Tel: (84 24) 39 42 1343 / 39 424 187 / 39 424 2841  
Fax: (84 24) 39 42 1022  
vinacontrolhanoi@vinacontrol.com.vn  
www.vinacontrol.com.vn  
Branches in all main ports of Vietnam

**CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH VỀ PHẨM CHẤT**  
Số: 18A01HN2857-05  
Ngày: 01/08/2018

Người yêu cầu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
Tên hàng: PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY DÂY 75 MM  
Số lượng: 01 MẪU (02 TẤM)  
Ngày yêu cầu giám định: 18/07/2018

**KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH**  
Số: 18A01HN2857-05  
Ngày: 01/08/2018

**BAO BÌ:**  
01 mẫu do chủ hàng mang đến. Mẫu để trên, gồm 02 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 245 \* 1000 \* 75 mm và 01 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 245 \* 1000 \* 75 mm. Trên mẫu có in ký mã hiệu:

**MẪU VẬT LIỆU PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY**  
(HÀ NỘI - PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY)  
CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
ĐƠN VỊ: PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY  
ĐƯỜNG: HÀ NỘI  
HÀ NỘI: 101 KHU, HANOI  
SỐ QUÂN: 2809070000000000  
MÃ SỐ NỘI BỘ: 123 456

**THAY MẶT CÔNG TY**  
**Vinacontrol**

IMPROVE QUALITY. TOWARD SUCCESS

**Vinacontrol**  
SINCE 1997

Vinacontrol Hanoi:  
Số 101 Khu, Hanoi  
Tel: (84 24) 39 42 1343 / 39 424 187 / 39 424 2841  
Fax: (84 24) 39 42 1022  
vinacontrolhanoi@vinacontrol.com.vn  
www.vinacontrol.com.vn  
Branches in all main ports of Vietnam

**CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH VỀ PHẨM CHẤT**  
Số: 18A01HN2857-05  
Ngày: 01/08/2018

Người yêu cầu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
Tên hàng: PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY DÂY 75 MM  
Số lượng: 01 MẪU (02 TẤM)  
Ngày yêu cầu giám định: 18/07/2018

**KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH**  
Số: 18A01HN2857-05  
Ngày: 01/08/2018

**BAO BÌ:**  
01 mẫu do chủ hàng mang đến. Mẫu để trên, gồm 02 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 245 \* 1000 \* 75 mm và 01 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 245 \* 1000 \* 75 mm. Trên mẫu có in ký mã hiệu:

**MẪU VẬT LIỆU PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY**  
(HÀ NỘI - PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY)  
CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
ĐƠN VỊ: PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY  
ĐƯỜNG: HÀ NỘI  
HÀ NỘI: 101 KHU, HANOI  
SỐ QUÂN: 2809070000000000  
MÃ SỐ NỘI BỘ: 123 456

**THAY MẶT CÔNG TY**  
**Vinacontrol**

IMPROVE QUALITY. TOWARD SUCCESS

**BẢNG THÔNG KÊ PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐÃ ĐƯỢC KIỂM ĐỊNH**  
(Kết quả kiểm định về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện tại văn bản số 617/CVT.2 ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Cục Cảnh sát PCCC và CNH)

| STT | Tên chi tiết của phương tiện                                                                 | Ký mã hiệu | Đơn vị | Số lượng | Nơi sản xuất                                          | Năm sản xuất | Ghi chú                                                                                      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--------|----------|-------------------------------------------------------|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Mẫu vật liệu tấm panel bông thủy tinh chữa cháy đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn TCVN 7339-1:2007 | FFP-300    | Mẫu    | 01       | Công ty TNHH cơ khí và xây dựng KP - Chi nhánh Hà Nội | 2019         | Mẫu vật liệu tấm panel bông thủy tinh chữa cháy đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn TCVN 7339-1:2007 |

Kết quả kiểm định nêu trên là chứng nhận cho sản phẩm mẫu phục vụ để sản xuất các sản phẩm khác.  
Là phương tiện sản xuất theo mẫu trên để bán hoặc sử dụng trong phòng cháy và chữa cháy.

Đơn vị sản xuất có trách nhiệm sản xuất các sản phẩm chữa cháy và chữa cháy để sử dụng cho các dự án, công trình phải theo đúng mẫu đã được kiểm định.

2

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**Vinacontrol**  
SINCE 1997

Vinacontrol Hanoi:  
Số 101 Khu, Hanoi  
Tel: (84 24) 39 42 1343 / 39 424 187 / 39 424 2841  
Fax: (84 24) 39 42 1022  
vinacontrolhanoi@vinacontrol.com.vn  
www.vinacontrol.com.vn  
Branches in all main ports of Vietnam

**CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH VỀ PHẨM CHẤT**  
Số: 18A01HN2857-06  
Ngày: 01/08/2018

Người yêu cầu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
Tên hàng: PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY DÂY 100 MM  
Số lượng: 01 MẪU (02 TẤM)  
Ngày yêu cầu giám định: 18/07/2018

**KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH**  
Số: 18A01HN2857-06  
Ngày: 01/08/2018

**BAO BÌ:**  
01 mẫu do chủ hàng mang đến. Mẫu để trên, gồm 01 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 275 \* 1000 \* 100 mm và 01 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 255 \* 1000 \* 100 mm. Trên mẫu có in ký mã hiệu:

**MẪU VẬT LIỆU PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY**  
(HÀ NỘI - PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY)  
CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
ĐƠN VỊ: PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY  
ĐƯỜNG: HÀ NỘI  
HÀ NỘI: 101 KHU, HANOI  
SỐ QUÂN: 2809070000000000  
MÃ SỐ NỘI BỘ: 123 456

**THAY MẶT CÔNG TY**  
**Vinacontrol**

IMPROVE QUALITY. TOWARD SUCCESS

**Vinacontrol**  
SINCE 1997

Vinacontrol Hanoi:  
Số 101 Khu, Hanoi  
Tel: (84 24) 39 42 1343 / 39 424 187 / 39 424 2841  
Fax: (84 24) 39 42 1022  
vinacontrolhanoi@vinacontrol.com.vn  
www.vinacontrol.com.vn  
Branches in all main ports of Vietnam

**CHỨNG THƯ GIÁM ĐỊNH VỀ PHẨM CHẤT**  
Số: 18A01HN2857-06  
Ngày: 01/08/2018

Người yêu cầu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
Tên hàng: PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY DÂY 100 MM  
Số lượng: 01 MẪU (02 TẤM)  
Ngày yêu cầu giám định: 18/07/2018

**KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH**  
Số: 18A01HN2857-06  
Ngày: 01/08/2018

**BAO BÌ:**  
01 mẫu do chủ hàng mang đến. Mẫu để trên, gồm 01 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 275 \* 1000 \* 100 mm và 01 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 255 \* 1000 \* 100 mm. Trên mẫu có in ký mã hiệu:

**MẪU VẬT LIỆU PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY**  
(HÀ NỘI - PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY)  
CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
ĐƠN VỊ: PANEL GLASSWOOL KHÔNG CHÁY  
ĐƯỜNG: HÀ NỘI  
HÀ NỘI: 101 KHU, HANOI  
SỐ QUÂN: 2809070000000000  
MÃ SỐ NỘI BỘ: 123 456

**THAY MẶT CÔNG TY**  
**Vinacontrol**

IMPROVE QUALITY. TOWARD SUCCESS

**BẢNG THÔNG KÊ PHƯƠNG TIỆN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY ĐÃ ĐƯỢC KIỂM ĐỊNH**  
(Kết quả kiểm định về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện tại văn bản số 617/CVT.2 ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Cục Cảnh sát PCCC và CNH)

| STT | Tên chi tiết của phương tiện                                                                 | Ký mã hiệu | Đơn vị | Số lượng | Nơi sản xuất                                          | Năm sản xuất | Ghi chú                                                                                      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------|------------|--------|----------|-------------------------------------------------------|--------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Mẫu vật liệu tấm panel bông thủy tinh chữa cháy đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn TCVN 7339-1:2007 | FFP-600    | Mẫu    | 01       | Công ty TNHH cơ khí và xây dựng KP - Chi nhánh Hà Nội | 2019         | Mẫu vật liệu tấm panel bông thủy tinh chữa cháy đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn TCVN 7339-1:2007 |

Kết quả kiểm định nêu trên là chứng nhận cho sản phẩm mẫu phục vụ để sản xuất các sản phẩm khác.  
Là phương tiện sản xuất theo mẫu trên để bán hoặc sử dụng trong phòng cháy và chữa cháy.

Đơn vị sản xuất có trách nhiệm sản xuất các sản phẩm chữa cháy và chữa cháy để sử dụng cho các dự án, công trình phải theo đúng mẫu đã được kiểm định.

Liên hệ: 097 75 147 1

# CHỨNG NHẬN VINACONTROL SẢN PHẨM PANEL EPS CHỐNG CHÁY LAN ANTI-FIRE EPS PANEL

**Vinacontrol**  
SINCE 1997

**CHỨNG THƯ GIẢM ĐỊNH VỀ PHẨM CHẤT**  
SỐ: 18A01HN2857-01 Ngày: 01/08/2018

Người yêu cầu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
Tên hàng: PANEL EPS CHỐNG CHÁY LAN DÂY 50 MM  
Số lượng: 01 MẪU (02 TÂM)  
Ngày yêu cầu giảm định: 18/07/2018

**KẾT QUẢ GIẢM ĐỊNH**

**BAO BÌ:**  
01 mẫu do chủ hàng mang đến. Mẫu để trên, gồm 02 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 200 \* 1000 \* 50 mm. Trên mẫu có in ký mã hiệu:



**PHẨM CHẤT:**  
Theo yêu cầu 01 mẫu trên được kiểm tra một số chỉ tiêu phẩm chất trong phòng thí nghiệm.

| Tên chỉ tiêu        | Kết quả                                                                                                       | Phương pháp thử                                                                                                     |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Khả năng chịu nhiệt | - Không cháy<br>- Không thay đổi hình dạng kích thước<br>- Không chảy<br>- Lớp xốp bị sẫm màu và có ngót nhều | Sấy mẫu ở nhiệt độ 70°C trong 2 giờ<br>Sấy mẫu ở nhiệt độ 100°C trong 2 giờ<br>Sấy mẫu ở nhiệt độ 150°C trong 2 giờ |
| Khả năng giảm âm    | - Không cháy<br>- Không thay đổi hình dạng kích thước<br>- Không chảy<br>- Lớp xốp bị sẫm màu và có ngót nhều | Sấy mẫu ở nhiệt độ 70°C trong 2 giờ<br>Sấy mẫu ở nhiệt độ 100°C trong 2 giờ<br>Sấy mẫu ở nhiệt độ 150°C trong 2 giờ |

Địa điểm giảm định: Vinacontrol Hà Nội và Phòng thí nghiệm  
Thời gian giảm định: 18/07 \* 01/08/2018

GIẢM ĐỊNH VIÊN: **TRẦN HẠNH CHƯNG**  
THAY MẶT CÔNG TY: **Vinacontrol**  
NGUYỄN VĂN TRƯ  
IMPROVE QUALITY, TOWARD SUCCESS

**Vinacontrol**  
SINCE 1997

**CHỨNG THƯ GIẢM ĐỊNH VỀ PHẨM CHẤT**  
SỐ: 18A01HN2857-02 Ngày: 01/08/2018

Người yêu cầu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
Tên hàng: PANEL EPS CHỐNG CHÁY LAN DÂY 75 MM  
Số lượng: 01 MẪU (02 TÂM)  
Ngày yêu cầu giảm định: 18/07/2018

**KẾT QUẢ GIẢM ĐỊNH**

**BAO BÌ:**  
01 mẫu do chủ hàng mang đến. Mẫu để trên, gồm 02 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 200 \* 1000 \* 75 mm. Trên mẫu có in ký mã hiệu:



**PHẨM CHẤT:**  
Theo yêu cầu 01 mẫu trên được kiểm tra một số chỉ tiêu phẩm chất trong phòng thí nghiệm.

| Tên chỉ tiêu        | Kết quả                                                                                                       | Phương pháp thử                                                                                                     |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Khả năng chịu nhiệt | - Không cháy<br>- Không thay đổi hình dạng kích thước<br>- Không chảy<br>- Lớp xốp bị sẫm màu và có ngót nhều | Sấy mẫu ở nhiệt độ 70°C trong 2 giờ<br>Sấy mẫu ở nhiệt độ 100°C trong 2 giờ<br>Sấy mẫu ở nhiệt độ 150°C trong 2 giờ |
| Khả năng giảm âm    | - Không cháy<br>- Không thay đổi hình dạng kích thước<br>- Không chảy<br>- Lớp xốp bị sẫm màu và có ngót nhều | Sấy mẫu ở nhiệt độ 70°C trong 2 giờ<br>Sấy mẫu ở nhiệt độ 100°C trong 2 giờ<br>Sấy mẫu ở nhiệt độ 150°C trong 2 giờ |

Địa điểm giảm định: Vinacontrol Hà Nội và Phòng thí nghiệm  
Thời gian giảm định: 18/07 \* 01/08/2018

GIẢM ĐỊNH VIÊN: **TRẦN HẠNH CHƯNG**  
THAY MẶT CÔNG TY: **Vinacontrol**  
NGUYỄN VĂN TRƯ  
IMPROVE QUALITY, TOWARD SUCCESS

**Vinacontrol**  
SINCE 1997

**CHỨNG THƯ GIẢM ĐỊNH VỀ PHẨM CHẤT**  
SỐ: 18A01HN2857-03 Ngày: 01/08/2018

Người yêu cầu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP - CHI NHÁNH HÀ NỘI  
Tên hàng: PANEL EPS CHỐNG CHÁY LAN DÂY 100 MM  
Số lượng: 01 MẪU (02 TÂM)  
Ngày yêu cầu giảm định: 18/07/2018

**KẾT QUẢ GIẢM ĐỊNH**

**BAO BÌ:**  
01 mẫu do chủ hàng mang đến. Mẫu để trên, gồm 02 tấm kích thước: rộng x dài x dày: 200 \* 1000 \* 100 mm. Trên mẫu có in ký mã hiệu:



**PHẨM CHẤT:**  
Theo yêu cầu 01 mẫu trên được kiểm tra một số chỉ tiêu phẩm chất trong phòng thí nghiệm.

| Tên chỉ tiêu        | Kết quả                                                                                                       | Phương pháp thử                                                                                                     |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Khả năng chịu nhiệt | - Không cháy<br>- Không thay đổi hình dạng kích thước<br>- Không chảy<br>- Lớp xốp bị sẫm màu và có ngót nhều | Sấy mẫu ở nhiệt độ 70°C trong 2 giờ<br>Sấy mẫu ở nhiệt độ 100°C trong 2 giờ<br>Sấy mẫu ở nhiệt độ 150°C trong 2 giờ |
| Khả năng giảm âm    | - Không cháy<br>- Không thay đổi hình dạng kích thước<br>- Không chảy<br>- Lớp xốp bị sẫm màu và có ngót nhều | Sấy mẫu ở nhiệt độ 70°C trong 2 giờ<br>Sấy mẫu ở nhiệt độ 100°C trong 2 giờ<br>Sấy mẫu ở nhiệt độ 150°C trong 2 giờ |

Địa điểm giảm định: Vinacontrol Hà Nội và Phòng thí nghiệm  
Thời gian giảm định: 18/07 \* 01/08/2018

GIẢM ĐỊNH VIÊN: **TRẦN HẠNH CHƯNG**  
THAY MẶT CÔNG TY: **Vinacontrol**  
NGUYỄN VĂN TRƯ  
IMPROVE QUALITY, TOWARD SUCCESS

# CHỨNG NHẬN QA TEST SẢN PHẨM PANEL EPS THƯỜNG NORMAL EPS PANEL

**QUATEST3**  
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT THỬ CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3  
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST REPORT

KIT-239XKD23 14/09/2012 Page 01/01

1. Tên mẫu: PANEL TƯỜNG NGOÀI EPS 75 mm; ĐỘ DÀY TỶ TRÊN; DƯỚI  
2. Số lượng mẫu: 01 tấm sheet  
3. Ngày nhận mẫu: 30/08/2012  
4. Nơi gửi mẫu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP  
5. Thời gian thử nghiệm: 31/08/2012 - 14/09/2012  
6. Phương pháp thử: Theo khải refer to TCVN 4435 : 2000  
7. Kết quả thử nghiệm:

| Mức ứng tải, KN<br>Rate of applying load<br>Khoảng cách 2 giá đỡ (L = 1100mm)<br>Distance between two supports | CV <sub>1</sub> , mm | CV <sub>2</sub> , mm | CV <sub>1+2</sub> , mm |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------|------------------------|
| 0                                                                                                              | 0                    | 0                    | 0                      |
| 0,50                                                                                                           | 1,50                 | 1,52                 | 1,41                   |
| 1,00                                                                                                           | 3,09                 | 3,18                 | 3,14                   |
| 1,50                                                                                                           | 4,50                 | 4,86                 | 4,68                   |
| 2,00                                                                                                           | 6,17                 | 6,82                 | 6,50                   |
| 2,50                                                                                                           | 7,93                 | 9,01                 | 8,47                   |
| 3,00                                                                                                           | 10,2                 | 11,9                 | 11,1                   |
| 3,50                                                                                                           | 14,5                 | 17,1                 | 15,8                   |
| 3,90                                                                                                           |                      |                      | Phá hủy/ destroyed     |

Chú giải/ Legend:  
CV<sub>1</sub> : Độ võng tại mép tấm panel/ Deflection at edge of the panel  
CV<sub>1+2</sub> : Độ võng trung bình/ Average deflection

KT. TRƯỞNG P.T.N XÂY DỰNG  
FOR HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC  
P.T.C DIRECTOR

Trần Hạng Chương  
Đinh Văn Trư

**QUATEST3**  
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT THỬ CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3  
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST REPORT

KIT-239XKD22 14/09/2012 Page 01/01

1. Tên mẫu: PANEL TƯỜNG NGOÀI EPS 50 mm; ĐỘ DÀY TỶ TRÊN; DƯỚI  
2. Số lượng mẫu: 01 tấm sheet  
3. Ngày nhận mẫu: 30/08/2012  
4. Nơi gửi mẫu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP  
5. Thời gian thử nghiệm: 31/08/2012 - 14/09/2012  
6. Phương pháp thử: Theo khải refer to TCVN 4435 : 2000  
7. Kết quả thử nghiệm:

| Mức ứng tải, KN<br>Rate of applying load<br>Khoảng cách 2 giá đỡ (L = 1100mm)<br>Distance between two supports | CV <sub>1</sub> , mm | CV <sub>2</sub> , mm | CV <sub>1+2</sub> , mm |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------|------------------------|
| 0                                                                                                              | 0                    | 0                    | 0                      |
| 0,50                                                                                                           | 1,91                 | 2,25                 | 2,08                   |
| 1,00                                                                                                           | 2,80                 | 4,18                 | 3,49                   |
| 1,50                                                                                                           | 4,28                 | 6,18                 | 5,23                   |
| 2,00                                                                                                           | 6,04                 | 8,40                 | 7,25                   |
| 2,50                                                                                                           | 7,99                 | 11,1                 | 9,58                   |
| 3,00                                                                                                           | 9,98                 | 14,2                 | 12,1                   |
| 3,41                                                                                                           |                      |                      | Phá hủy/ destroyed     |

Chú giải/ Legend:  
CV<sub>1</sub> : Độ võng tại mép tấm panel/ Deflection at edge of the panel  
CV<sub>1+2</sub> : Độ võng trung bình/ Average deflection

KT. TRƯỞNG P.T.N XÂY DỰNG  
FOR HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC  
P.T.C DIRECTOR

Trần Hạng Chương  
Đinh Văn Trư

**QUATEST3**  
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT THỬ CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3  
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST REPORT

KIT-239XKD23 14/09/2012 Page 01/01

1. Tên mẫu: PANEL MÀU EPS 75 mm; ĐỘ DÀY TỶ TRÊN; DƯỚI 0,45 mm;  
CÁCH ÁM; CÁCH NHỆT; TỶ TRỌNG XỐP 12kg/m³  
2. Số lượng mẫu: 01 tấm sheet  
3. Ngày nhận mẫu: 30/08/2012  
4. Nơi gửi mẫu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP  
5. Thời gian thử nghiệm: 31/08/2012 - 14/09/2012  
6. Phương pháp thử: Theo khải refer to TCVN 4435 : 2000  
7. Kết quả thử nghiệm:

| Mức ứng tải, KN<br>Rate of applying load<br>Khoảng cách 2 giá đỡ (L = 1100mm)<br>Distance between two supports | CV <sub>1</sub> , mm | CV <sub>2</sub> , mm | CV <sub>1+2</sub> , mm |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------|------------------------|
| 0                                                                                                              | 0                    | 0                    | 0                      |
| 0,50                                                                                                           | 1,04                 | 1,26                 | 1,15                   |
| 1,00                                                                                                           | 2,04                 | 2,22                 | 2,13                   |
| 1,50                                                                                                           | 2,19                 | 2,75                 | 2,47                   |
| 2,00                                                                                                           | 2,79                 | 3,49                 | 3,10                   |
| 2,50                                                                                                           | 3,52                 | 4,05                 | 3,78                   |
| 3,00                                                                                                           | 4,13                 | 4,65                 | 4,39                   |
| 3,50                                                                                                           | 5,08                 | 5,56                 | 5,32                   |
| 4,00                                                                                                           | 6,13                 | 6,15                 | 6,14                   |
| 4,50                                                                                                           | 8,07                 | 7,61                 | 7,84                   |
| 5,00                                                                                                           | 12,1                 | 9,81                 | 10,9                   |
| 5,50                                                                                                           | 15,0                 | 12,6                 | 13,8                   |
| 7,10                                                                                                           |                      |                      | Phá hủy/ destroyed     |

Chú giải/ Legend:  
CV<sub>1</sub> : Độ võng tại mép tấm panel/ Deflection at edge of the panel  
CV<sub>1+2</sub> : Độ võng trung bình/ Average deflection

KT. TRƯỞNG P.T.N XÂY DỰNG  
FOR HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC  
P.T.C DIRECTOR

Trần Hạng Chương  
Đinh Văn Trư

**QUATEST3**  
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG  
TRUNG TÂM KỸ THUẬT THỬ CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3  
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
TEST REPORT

KIT-239XKD24 14/09/2012 Page 01/01

1. Tên mẫu: PANEL MÀU EPS 50 mm; ĐỘ DÀY TỶ TRÊN; DƯỚI 0,4 mm;  
CÁCH ÁM; CÁCH NHỆT; TỶ TRỌNG XỐP 12kg/m³  
2. Số lượng mẫu: 01 tấm sheet  
3. Ngày nhận mẫu: 30/08/2012  
4. Nơi gửi mẫu: CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ VÀ XÂY DỰNG KP  
5. Thời gian thử nghiệm: 31/08/2012 - 14/09/2012  
6. Phương pháp thử: Theo khải refer to TCVN 4435 : 2000  
7. Kết quả thử nghiệm:

| Mức ứng tải, KN<br>Rate of applying load<br>Khoảng cách 2 giá đỡ (L = 1100mm)<br>Distance between two supports | CV <sub>1</sub> , mm | CV <sub>2</sub> , mm | CV <sub>1+2</sub> , mm |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------|------------------------|
| 0                                                                                                              | 0                    | 0                    | 0                      |
| 0,50                                                                                                           | 0,98                 | 0,90                 | 0,94                   |
| 1,00                                                                                                           | 1,85                 | 1,75                 | 1,80                   |
| 1,50                                                                                                           | 2,65                 | 2,71                 | 2,68                   |
| 2,00                                                                                                           | 3,44                 | 3,71                 | 3,58                   |
| 2,50                                                                                                           | 4,30                 | 4,65                 | 4,58                   |
| 3,00                                                                                                           | 5,48                 | 6,29                 | 5,88                   |
| 3,50                                                                                                           | 6,96                 | 11,9                 | 11,9                   |
| 4,00                                                                                                           | 12,8                 | 16,0                 | 14,4                   |
| 4,50                                                                                                           | 18,1                 | 22,6                 | 20,4                   |
| 5,00                                                                                                           | 33,7                 | 33,7                 | 33,8                   |
| 5,80                                                                                                           |                      |                      | Phá hủy/ destroyed     |

Chú giải/ Legend:  
CV<sub>1</sub> : Độ võng tại mép tấm panel/ Deflection at edge of the panel  
CV<sub>1+2</sub> : Độ võng trung bình/ Average deflection

KT. TRƯỞNG P.T.N XÂY DỰNG  
FOR HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING LAB.

PHÓ GIÁM ĐỐC  
P.T.C DIRECTOR

Trần Hạng Chương  
Đinh Văn Trư

# NĂNG LỰC SẢN XUẤT & THI CÔNG XÂY DỰNG

## MANUFACTURE ABILITY & CONSTRUCTION WORK

KP Panel với người lãnh đạo tâm - tài - đức vẹn toàn Ông Kwon Young Woon, quốc tịch Hàn Quốc, một trong ít người có công đầu tiên đưa sản phẩm tấm Panel sandwich chống ồn, chống nóng chống cháy vào thị trường Việt Nam với đội ngũ công nhân viên lành nghề, yêu nghề và có tâm huyết đã xây dựng nên nhiều công trình nhà máy công nghiệp, dược phẩm, thực phẩm, kho lạnh, phòng sạch, nhà tạm công trường, nhà ở, trường học v.v đưa KP Panel lên hàng đầu về thi công xây dựng lắp đặt panel chất lượng cao tại Việt Nam.

KP panel đã cung cấp và thi công nhiều dự án với nhiều đối tác trong và ngoài nước. Điển hình những dự án sau:.....

KP ENC is leaded by The CEO with both virtue and talent characters Kwon Young Woon from Korea, the one of the first persons who brings insulation and fire protection panels products together with Korea installation standard from Korea to Vietnam. Over 15 years building the company and training staffs and workers KPENC owns the most skillful and best staffs and workers working in company, continuously builds up KP Panel with a lots of projects including medical factories, food factories, cold rooms, temporary offices, houses, schools and general factories ... KPENC becomes the first Panel Manufacturer in Vietnam at the present. Some examples of panel building made by KPENC:

### BẮC NINH

- KCN Yên Phong
- Samsung - Korea
- Pocons Vina - Korea
- Doosung Vina - Korea
- Flexcom - Korea
- Jinsung Elect tech
- KCN Quế Võ
- Doosung Vina - Korea
- MNC - Korea
- D&R Vina
- UIL
- NOKIA
- KCN Đại Đồng - Hoàn sơn, Tiên Du
- Sewon vina - Korea
- KCN Vship
- Rftech - Korea
- Deamtech - Korea
- Jword Vina - Korea
- KCN HANAKA
- Toho - Japan

### PHÚ THỌ

- Nhà máy Pang Rim- Korea
- Từ Đà, Phú Ninh
- Cima - Korea

### BÌNH PHƯỚC

- KCN Becamex
- HAM Fac. & HCM Fac. - Korea

### HÀ NỘI

- Văn phòng Doosan - Korea
- Hai Bà Trưng
- Nhà máy sản xuất Vắc-xin
- Viện Dịch Tế Trung Ương Số 1 - Yecxanh -
- KĐT Văn Phú , Hà Đông
- Hibarand
- KCN Cao Lãng Hòa Lạc
- Nhà máy Hi Tech R&D
- Testing Laboraty - Korea

### HÀ NAM

- KCN Đồng Văn II
- Digitech - Korea
- Dược Phẩm Diamond Pháp
- KCN Đồng Văn IV
- Anam - Korea
- KCN Châu Sơn
- Set Vina
- KCN Đồng Văn III

### VĨNH PHÚC

- Bình Xuyên
- Nhà máy Sindoh Vina

### HẢI PHÒNG

- KCN Tràng Duệ
- Bucheno Vina- Korea
- Dongyang I,II- Korea
- Halla - Korea
- Haeng sung- Korea
- Halla vina- Korea
- Heesung I, II - Korea
- Hsc Sung - Korea
- SL - Korea
- Woosung - Korea
- HKT - Korea
- Buchenno
- KCN VSHIP
- Nhà máy KYOCERA
- KCN NOMURA
- NHÀ MÁY ROZER ROBO-TECH

### THÁI NGUYÊN

- KCN Diêm Thụy
- Shin Hwa Contech-Korea
- Doorien - Korea
- Aseatech vina - Korea

### VŨNG TÀU

- Phú Mỹ, Tân Thành, Vũng Tàu
- Nhà máy thép Posco - Phú Mỹ, Vũng Tàu

### ĐỒNG NAI

- KCN Nhơn Trạch
- Lock & Lock - Korea
- Nhà máy Hyundai
- KCN Giang Điền
- Jin Yang Electronic

### HẢI DƯƠNG

- Cẩm Giàng
- Nhà máy KPF - Korea
- Văn phòng KPF
- KCN Đại An
- Shinyang Metal

### BẮC GIANG

- KCN Song Khê
- Shinsung - Korea
- Fine Elecom - Korea
- APS - Korea
- KCN Quang Châu
- Siflex - Korea

### BÌNH DƯƠNG

- KCN Mỹ Phước 2
- Nhà máy Orion
- KCN Vship
- Dự án phim trường giấc mơ đồng an

### CAMBODIA

- KOGID Factory



## CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

### PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

- **KP panel** đã cung cấp, thi công nhiều dự án với nhiều đối tác trong và ngoài nước điển hình là các doanh nghiệp đầu tư tại Việt Nam Hàn Quốc, Nhật Bản, Lào, Ấn Độ ...

- KP Panel supplied & installed panel projects for partners in Vietnam, Korea, Japan, Laos, India ...

#### **NHÀ MÁY SUHEUNG / SUHEUNG FACTORY**



Chủ đầu tư/ **Investor**: Công Ty Suheung Long Thành Việt Nam

Địa điểm/ **Address**: Đồng Nai

Khối lượng/ **Quantity**: 25,000M<sup>2</sup> PANEL

Thời gian thi công/ **Time**: 2008

#### **NHÀ MÁY KOGID / KOGID FACTORY**



Chủ đầu tư/ **Investor**: KOGID Cambodia ., LTD

Địa điểm/ **Address**: CAMBODIA

Khối lượng/ **Quantity**: 28,000 M<sup>2</sup> PANEL

Thời gian thi công/ **Time**: 2010

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY KPF/ KPF OFFICE



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH KPF VINA

Địa điểm/ **Address**: HẢI DƯƠNG

Khối lượng/ **Quantity**: 38,000M<sup>2</sup> PANEL

Thời gian thi công / **Time**: 2012

### NHÀ MÁY DOOSUNG TECH/ DOOSUNG TECH FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: Công ty TNHH HANOI DOOSUNG TECH

Địa điểm/ **Address**: Quế Võ, Bắc Ninh

Khối lượng/ **Quantity**: 12,000 M<sup>2</sup> PANEL

Thời gian thi công/ **Time**: 2012

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY POCONS VINA/ POCONS VINA FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH POCONS VINA  
Địa điểm/ **Address**: KCN ĐỒNG THỌ, YÊN PHONG, BẮC NINH  
Khối lượng/ **Quantity**: 8,000M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2012

### NHÀ MÁY FLEXCOM/ FLEXCOM FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH FLEXCOM VIỆT NAM  
Địa điểm/ **Address**: KCN Yên Phong, xã Long Châu - Huyện Yên Phong - Bắc Ninh  
Khối lượng/ **Quantity**: 65,000 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2013

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

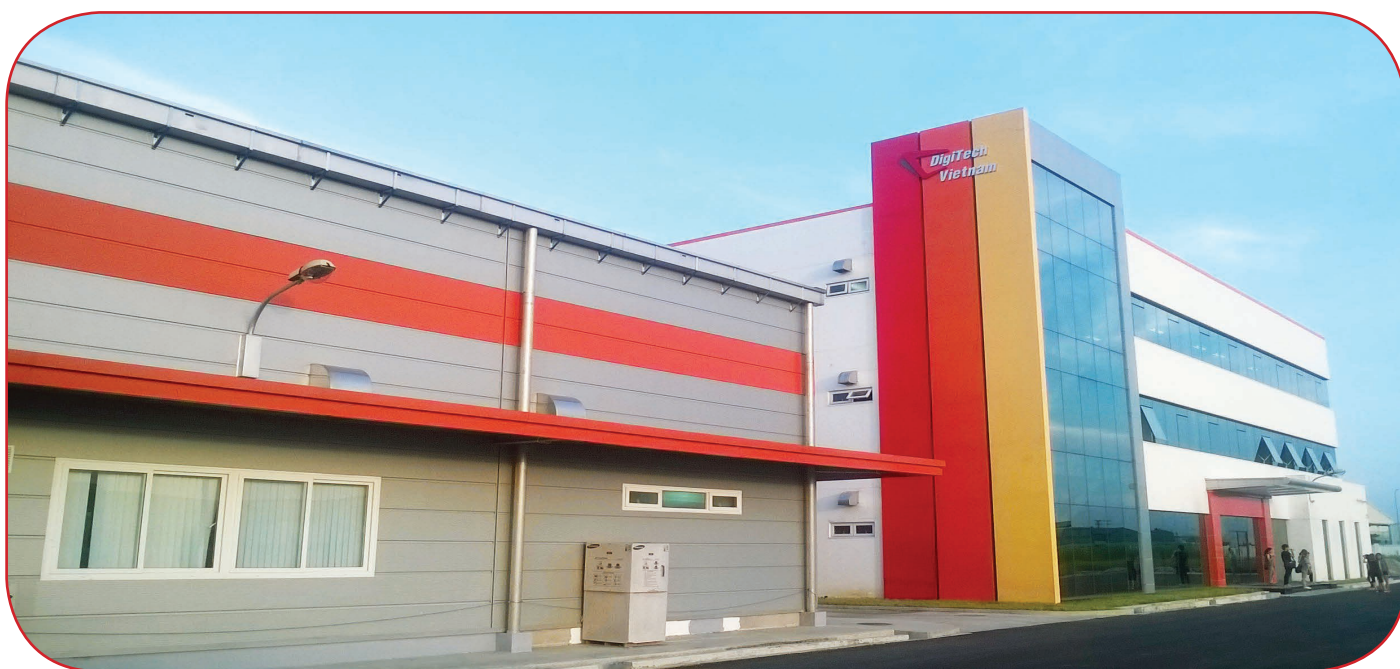
## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY SHIN SUNG VINA/ SHIN SUNG VINA FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH SHIN SUNG VINA  
Địa điểm/ **Address**: KCN SONG KHÊ, NỘI HOÀNG, TP BẮC GIANG  
Khối lượng/ **Quantity**: 15,000M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2013

### NHÀ MÁY DIGITECH/ DIGITECH FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH DIGITECH VIỆT NAM  
Địa điểm/ **Address**: KCN Đồng Văn II, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam  
Khối lượng/ **Quantity**: 18,000 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2013

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY DREAMTECH/ DREAMTECH FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH DREAMTECH  
Địa điểm/ **Address**: KCN Vhishp, Huyện Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh  
Khối lượng/ **Quantity**: 59,000 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2014

### NHÀ MÁY MNC/ MNC FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH M&C ELECTRONICS VINA  
Địa điểm/ **Address**: KCN Quế Vôi, Tỉnh Bắc Ninh  
Khối lượng/ **Quantity**: 33,000 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2014

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY SETVINA/ SETVINA FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH SET VIỆT NAM  
Địa điểm/ **Address**: KCN Châu Sơn, TP Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam  
Khối lượng/ **Quantity**: 15,000 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2014

### NHÀ MÁY DOORIEN/ DOORIEN FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH DOORIEN VINA  
Địa điểm/ **Address**: KCN Diêm Thụy, Huyện Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên  
Khối lượng/ **Quantity**: 15,000 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công / **Time**: 2015

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY DONGYANG/ DONGYANG FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH DONG YANG HẢI PHÒNG

Địa điểm/ **Address**: KCN Trảng Dục, Tỉnh Hải Phòng

Khối lượng/ **Quantity**: 44,000 M<sup>2</sup> PANEL

Thời gian thi công/ **Time**: 2015

### NHÀ MÁY SHINYANG METAL/ SHINYANG META FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH SHINYANG METAL VIỆT NAM

Địa điểm/ **Address**: KCN Đại An mở rộng, Huyện Cẩm Giàng, Hải Dương

Khối lượng/ **Quantity**: 24,000 M<sup>2</sup> PANEL

Thời gian thi công/ **Time**: 2015

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY HAENG SUNG/ HAENG SUNG FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH HAENG SUNG ELECTRONICS VIỆT NAM

Địa điểm/ **Address**: KCN Trảng Dũ, Huyện An Dương, Tỉnh Hải Phòng

Khối lượng/ **Quantity**: 54,000 M<sup>2</sup> PANEL

Thời gian thi công / **Time**: 2016

### NHÀ MÁY HALLA ELECTRONICS/ HALLA ELECTRONICS FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH HALLA ELECTRONICS VINA

Địa điểm/ **Address**: KCN Trảng Dũ, Huyện An Dương, Tỉnh Hải Phòng

Khối lượng/ **Quantity**: 21,000 M<sup>2</sup> PANEL

Thời gian thi công / **Time**: 2016

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY HEESUNG ELECTRONICS/ HEESUNG ELECTRONICS FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH HEESUNG ELECTRONICS VIỆT NAM

Địa điểm/ **Address**: KCN Trảng Dục, Huyện An Dương, Tỉnh Hải Phòng

Khối lượng/ **Quantity**: 29,000 M<sup>2</sup> PANEL

Thời gian thi công/ **Time**: 2016

### NHÀ MÁY HSC SUNG/ HSC SUNG FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH HSC

Địa điểm/ **Address**: KCN Trảng Dục, Huyện An Dương, Tỉnh Hải Phòng

Khối lượng/ **Quantity**: 7,600 M<sup>2</sup> PANEL

Thời gian thi công/ **Time**: 2016

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY HKT/ HKT FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH HKT ELECTRONICS VIỆT NAM  
Địa điểm/ **Address**: KCN Trảng Duệ, Huyện An Dương, Tỉnh Hải Phòng  
Khối lượng/ **Quantity**: 7,000 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2016

### NHÀ MÁY JIN JANG ELECTRONICS/ JIN JANG ELECTRONICS FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH JIN JANG ELECTRONICS  
Địa điểm/ **Address**: KCN Giang Điền, X Giang Điền, H Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai  
Khối lượng/ **Quantity**: 9,000 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2016

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY SL ELECTRONICS/ SL ELECTRONICS FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH SL ELECTRONICS VIỆT NAM  
Địa điểm/ **Address**: KCN Trảng Dục, Huyện An Dương, Tỉnh Hải Phòng  
Khối lượng/ **Quantity**: 29,000 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2016

### NHÀ MÁY WOOSUNG/ WOOSUNG FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH WOOSUNG ELECTRONICS Việt Nam  
Địa điểm/ **Address**: KCN Trảng Dục, Huyện An Dương, Tỉnh Hải Phòng  
Khối lượng/ **Quantity**: 21,000 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2016

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY SINU VINA / SINU VINA FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: Công ty TNHH SX TM Nhựa Xốp EPS chống cháy SINU VINA

Địa điểm/ **Address**: KCN Vân Trung, X Vân Trung, H Việt Yên, T Bắc Giang

Khối lượng/ **Quantity**: PANEL & COIL SHEET: 6,000 M<sup>2</sup>

Thời gian thi công/ **Time**: 2017

### 360 CĂN KHU ĐÔ THỊ LIỀN KỀ HIBRAND / 360 URBAN AREA HIBRAND



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH HIBRAND VIỆT NAM.

Địa điểm/ **Address**: Khu đô thị Văn Phú, quận Hà Đông, Hà Nội.

Khối lượng/ **Quantity**: 36.000 M<sup>2</sup> ZINC PANEL

Thời gian thi công/ **Time**: 2018

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY HI-TECH R&D TESTING LABORATORY/HI-TECH R&D TESTING LABORATORY FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY CỔ PHẦN DT&C VINA  
Địa điểm/ **Address**: KCN Cao Lãng - Hòa Lạc, Thạch Thất, Hà Nội  
Khối lượng/ **Quantity**: 5,900 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2018

### NHÀ MÁY JWORD / JWORD FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH JWORLD VINA  
Địa điểm/ **Address**: KCN VSHIP, TỬ SƠN, BẮC NINH  
Khối lượng/ **Quantity**: 8,000 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2018

# CÔNG TRÌNH KP CUNG CẤP PANEL VÀ THI CÔNG XÂY DỰNG

## PROJECTS KP SUPPLIED & INSTALLED PANEL

### NHÀ MÁY HAM , HCM/ HAM, HCM FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY TNHH HAM VINA  
Địa điểm/ **Address**: KCN BECAMEX, Chơn Thành, Bình Phước  
Khối lượng/ **Quantity**: 19,800 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2018

### NHÀ MÁY UIL/ UIL FACTORY



Chủ đầu tư/ **Investor**: CÔNG TY CỔ PHẦN UIL VIỆT NAM  
Địa điểm/ **Address**: KCN Quế Võ, Huyện Quế Võ, TP Bắc Ninh  
Khối lượng/ **Quantity**: 25,300 M<sup>2</sup> PANEL  
Thời gian thi công/ **Time**: 2019

## TRIỂN LÃM VIETBUILD 2012-2018 / VIETBUILD 2012-2018 IN HANOI



## TRIỂN LÃM VIETBUILD 2018 / VIETBUILD 2018 IN HCM



## KHÁCH HÀNG / CUSTOMER



## ĐỐI TÁC / PARTNER



Ha Noi city - Bac Ninh: 30km  
Bac Ninh - Noi Bai Airport: 40 km  
Bac Ninh - Hai Phong: 90 km

## KOREA PANEL FACTORY IN BAC NINH

**KP PANEL  
BẮC NINH**

**Korea Panel**  
3257/2018/QTG

**HÀ NỘI**

QUẦN ĐẢO HOÀNG SA

**HUẾ**

**ĐÀ NẴNG**

HCM City - Binh Duong: 35 km  
Binh Duong - Ben Cat : 30 km  
Ben Cat - Hon Quan: 30 km

## KOREA PANEL FACTORY IN BINH PHUOC

**Korea Panel**  
3257/2018/QTG

**KP PANEL  
BÌNH PHƯỚC**

**NHA TRANG**

**TP. HỒ CHÍ MINH**

QUẦN ĐẢO TRƯỜNG SA

**CÀ MAU**

Website:

- [www.kpenc.com.vn](http://www.kpenc.com.vn)
- [www.koreapanelvn.com](http://www.koreapanelvn.com)
- [www.koreapanelvietnam.com](http://www.koreapanelvietnam.com)

Nhà máy số 1/ Factory 1: **KP E&C CO.,LTD**

Xa Cat, Thanh Binh, Hon Quan, Binh Phuoc, Viet Nam

Tel: 0271 360 6431/ 6432 - Fax 0271 362 8632

Nhà máy số 2/ Factory 2: **KP E&C CO., LTD - HANOI**

Dai Dong - Hoan Son IP, Hoan Son, Tien Du, Bac Ninh, Viet Nam

Tel: 0222 384 8148 - Fax 0222 384 8149

**Hotline: 090 451 8148 (KOREAN)**

**097 986 8984 (VIETNAMESE)**

**Email: [caolongkpenc@gmail.com](mailto:caolongkpenc@gmail.com)**

